

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày 09-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm

2. Bà Lê Thị Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 13-12-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 26-12-2019 đối với bị cáo:

Trần Đình B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10-12-1981 tại phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn Kh (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1980; Con: 03 đứa, lớn sinh năm 2010, đứa nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11-10-2019 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

1. Ông Võ Huy Kh; Sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: TDP H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Ông Lê Văn C; Sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Tr, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Đức Nh; Sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ dân phố Hoàng Tr, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Th – sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Lao động tự do Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, Hà Tĩnh. (Có mặt)

3. Ông Chu U– sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Địa chỉ: TDP L, phường K, thị xã K, Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1988; Địa chỉ: TDP Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn Thanh – sinh năm 1952; Địa chỉ: TDP Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

3. Ông Lê Văn T – sinh năm 1951; Địa chỉ: Thôn Tr, phường H, thị xã K, Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 07/2019, Trần Đình B đi qua khu vực hồ Mục Hương, ở tổ dân phố H, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì thấy có nhiều trâu bò của người dân chặn thả nhưng không có người trông giữ nên Trần Đình B về nhà chuẩn bị súng còn tự chế, mượn xe lôi của ông Chu U (khi mượn xe lôi, Trần Đình B nói dối là mượn xe để chở hàng) và các công cụ, phương tiện khác để bắt trộm trâu bò. Trong khoảng thời gian từ ngày 03-9-2019 đến ngày 30-9-2019, Trần Đình B đã thực hiện ba lần trộm cắp trâu bò ở khu vực hồ Mục Hương, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất:

Khoảng 10 giờ ngày 03-9-2019, Trần Đình B mang theo súng còn tự chế và đi xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen (xe không có biển kiểm soát) kéo theo xe lôi đến khu vực hồ Mục Hương thì thấy nhiều trâu bò đang ăn cỏ ở

trong vườn tràm nhưng không có người trông giữ, nên Trần Đình B dùng súng còn tự chế bắn hai phát vào đầu một con bò cái màu vàng. Sau khi bị trúng đạn, con bò bỏ chạy ra đến lề đường Quốc lộ 1A thì gục chết bên đường. Sau khi bắn chết con bò, Trần Đình B đi ra đường để đưa con bò lên xe chở về, nhưng thấy nhiều người qua lại, sợ bị phát hiện nên Trần Đình B lên xe đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, người dân xung quanh phát hiện con bò chết bên đường nên đã báo cho chủ sở hữu là ông Võ Huy K đến đưa bò về nhà làm thịt. Con bò màu vàng, khoảng 06 tháng tuổi mà Trần Đình B trộm cắp nói trên là của ông Võ Huy Kh sinh năm 1966, ở tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh thả bò ăn cỏ tại khu vực hồ Mục Hương thì bị mất trộm. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng thị xã Kỳ Anh, thì con bò của ông Võ Huy Khoa bị Trần Đình B chiếm đoạt trị giá 7.000.000 đồng.

Lần thứ hai:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 11-9-2019, Trần Đình B mang theo súng còn tự chế và đi xe mô tô kéo theo xe lôi nói trên đến khu vực hồ Mục Hương thì thấy nhiều trâu bò đang ăn cỏ ở trong vườn tràm nhưng không có người trông giữ nên Trần Đình B dùng súng còn tự chế bắn ba phát vào đầu con bò cái màu vàng, làm con bò bị chết trong vườn tràm. Sau khi bắn chết con bò, Trần Đình B đưa con bò lên xe lôi, dùng bạt phủ kín và chở về nhà làm thịt. Sau khi làm thịt xong, Trần Đình B bảo vợ là Nguyễn Thị Đ đưa ra chợ bán được 3.000.000 đồng. Khi làm thịt bò và bảo vợ đưa đi bán, Trần Đình B nói dối là bò mua về làm thịt để bán nên chị Nguyễn Thị Đ không biết tài sản do trộm cắp mà có. Con bò màu vàng, khoảng 01 năm tuổi mà Trần Đình B trộm cắp nói trên là của anh Lê Văn C; sinh năm 1988, ở thôn Tr, xã Kỳ H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh thả bò ăn cỏ tại khu vực hồ Mục Hương thì bị mất trộm. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng thị xã K, thì con bò của anh Lê Văn C bị Trần Đình B trộm cắp nói trên trị giá 9.000.000 đồng.

Lần thứ ba:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 30-9-2019, Trần Đình B mang theo súng còn tự chế và đi xe mô tô kéo theo xe lôi nói trên đến khu vực hồ Mục Hương thì thấy nhiều trâu bò đang ăn cỏ ở trong vườn tràm nhưng không có người trông giữ nên Trần Đình B đi vào vườn tràm, dùng súng còn tự chế bắn một phát vào đầu con nghé cái màu xám bạc, làm con nghé bị chết tại chỗ. Sau khi bắn chết con nghé, Trần Đình B đưa con nghé lên xe lôi, dùng bạt phủ kín, rồi đi theo đường Quốc lộ 1A để về nhà. Khi mới đi được một đoạn thì gặp anh Lê Văn C đi qua, do nghi ngờ Trần Đình B bắt trộm trâu bò nên anh Lê Văn Cảnh đi theo và gọi điện thoại cho ông Võ Huy Kh nhờ đến hỗ trợ. Khi về đến khu vực tái định cư phường

K, Trần Đình B dừng lại và gọi điện thoại cho em gái là Trần Thị Th, ở tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh nhờ Th lên chở nghé về nhà (do B là người buôn bán trâu bò, khi nhờ đến chở con nghé về, Biên không nói nguồn gốc con nghé nên Trần Thị Th không biết nghé do trộm cắp mà có). Khoảng 30 phút sau, Trần Thị Th đến, Trần Đình B chuyển xe lôi chở nghé sang xe mô tô của Trần Thị Th thì ông Võ Huy Kh đi đến. Do nghi ngờ Trần Đình B trộm cắp trâu bò nên ông Võ Huy Kh mở bật ra để kiểm tra thì Trần Đình B gạt tay không cho ông Võ Huy Kh mở bật và bảo Trần Thị Th kéo xe lôi đi về, còn Trần Đình B lên xe bỏ chạy. Khi về đến nhà, do sợ bị phát hiện nên Trần Đình B chở con nghé trộm cắp được đến bỏ ở bên đường, gần hồ Mục Hương và báo cho người dân biết để thông báo cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đức Nh đến đưa con nghé bị bắt chết về nhà làm thịt. Đến ngày 10-10-2019 do nghĩ rằng việc trộm con nghé đã bị bại lộ nên Trần Đình B đến Công an thị xã Kỳ Anh trình báo về việc mình đã bắt trộm con nghé và tự nguyện khai báo về việc bắt trộm các con bò trước đó của mình.

Con nghé màu xám bạc, khoảng 04 tháng tuổi mà Trần Đình B trộm cắp nói trên là của ông Nguyễn Đức Nh, sinh năm 1962, ở tổ dân phố H, phường K, thị xã K, thả nghé ăn cỏ tại khu vực hồ Mục Hương thì bị mất trộm. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng thị xã Kỳ Anh, thì con nghé của ông Nguyễn Đức Nh bị Trần Đình B trộm cắp nói trên trị giá 7.000.000 đồng.

Ngoài các lần chiếm đoạt tài sản nêu trên, Trần Đình B còn khai nhận: Vào khoảng giữa tháng 7 và cuối tháng 8 năm 2019, Trần Đình B còn bắt trộm 02 con bò tại khu vực hồ Mục Hương, đưa về nhà làm thịt bán kiếm lời, nhưng do chưa tìm được người bị hại nên chưa có căn cứ xác định.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 01/CT-VKSNDTXKA ngày 12 tháng 12 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Trần Đình B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Đề nghị áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm b, r, s Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 15, Khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Đình B mức án tù 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính

từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 11-10-2019; Về dân sự: Không ; Về vật chứng : đề nghị tịch thu tiêu hủy 3 con dao ; tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước 01 chiếc xe mô tô mà bị cáo làm phương tiện phạm tội trong vụ án.

Người bị hại ông Võ Huy Kh trình bày: Bị cáo Trần Đình B đã bồi thường cho tôi số tiền 3.000.000đ, nên tại phiên tòa hôm nay tôi không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Th trình bày: Bà được bị cáo nhờ kéo hộ chiếc xe bò kéo về nhà bị cáo, khi kéo về không biết tài sản đó do bị cáo phạm tội mà có, khi giúp bị cáo kéo con bò về nhà mình thì có nghe bị cáo nói, con bò do bị tai nạn giao thông, xe ô tô đâm chết nên mua về làm thịt bán kiếm lời.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Bà là vợ của bị cáo Trần Đình B, nghe chồng nói đi mua bò của người dân về để làm thịt bán, tôi hoàn toàn không biết được tài sản đó do chồng tôi phạm tội mà có. Bà không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Chu U trình bày: Tôi là người cho bị cáo Trần Đình B mượn chiếc xe kéo, nhưng khi cho mượn không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm pháp. Hiện nay tôi đã được nhận lại chiếc xe kéo từ cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của

bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Do biết được tại khu vực hồ Mục Hương, ở tổ dân phố H, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh có nhiều trâu bò của người dân thả ăn cỏ nhưng không có người trông giữ nên Trần Đình B đã chuẩn bị súng còn tự chế và dùng xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius (xe không có biển kiểm soát) kéo theo xe kéo để bắt trộm trâu bò. Trong khoảng thời gian từ ngày 03-9-2019 đến ngày 30-9-2019, Trần Đình B đã dùng súng còn tự chế bắn chết và bắt trộm 03 con trâu, bò tại khu vực hồ Mục Hương, với tổng giá trị tài sản là 23.000.000 đồng, trong đó: bắt trộm một con bò cái màu vàng của ông Võ Huy K trị giá 7.000.000 đồng; bắt trộm một con bò cái màu vàng của anh Lê Văn C trị giá 9.000.000 đồng và bắt trộm một con nghé cái màu xám bạc, của ông Nguyễn Đức Nh trị giá 7.000.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 02 con bò và 01 con nghé có tổng trị giá 23.000.000 đồng của bị cáo Trần Đình B đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản cáo trạng số 01/CTr-VKSTXKA ngày 12-12-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Đối với hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo tự khai nhận ra, hiện nay chưa xác định được người bị hại, chưa thu hồi được tài sản nên chưa có đủ căn cứ để xem xét xử lý trong cùng vụ án, kiến nghị cơ quan điều tra tiến hành điều tra làm rõ và xử lý theo luật định.

Trong vụ án này, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Th, người chở con nghé, bà Nguyễn Thị Đ, người bán thịt bò do bị cáo phạm tội mà có và ông U, người cho bị cáo mượn chiếc xe lôi kéo để bị cáo đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng Trần Thị Th, Nguyễn Thị Đ, ông Chu U đều không biết sử dụng phiên tiện xe lôi đi trộm cắp và không biết tài sản do bị cáo Trần Đình B trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đình B phải chịu tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại Điểm g Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi

thường thiệt hại; Đầu thú và Tự thú khai nhận ra các lần phạm tội trước đó; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, r, s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự;

Trong ba lần phạm tội thì lần thứ nhất vào ngày 03-9-2019, bị cáo phạm tội chưa đạt nên cần phải xem xét trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi áp dụng hình phạt đối với người phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng thu giữ: 01 (Một) con dao dài 30cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 (Một) con dao dài 40cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 (Một) con dao dài 47cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại do Trần Đình B giao nộp là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Xét vật chứng thu giữ: 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát do Trần Đình B giao nộp là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Xét tài sản 01 (Một) xe ô tô do Trần Đình B giao nộp, cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Chu Uê theo đúng trình tự thủ tục luật định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với vật chứng 01 (Một) chiếc súng còn tự chế, do sau khi phạm tội Trần Đình B đã vứt đi, không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét xử lý.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Đình B đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại cho các bị hại, với tổng số tiền là 19.000.000đ, trong đó: bồi thường cho ông Nguyễn Đức Nh 7.000.000đ; ông Lê Văn C 9.000.000đ và ông Võ Huy Kh 3.000.000đ, nay các bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử miễn xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về quyền lợi của mình nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm b, r, s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1, Điều 52, Điều 15, Khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Trần Đình B 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 11-10-2019.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (Một) con dao dài 30cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 (Một) con dao dài 40cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 (Một) con dao dài 47cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, thu của bị cáo Trần Đình B.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-12-2019 giữa Cơ quan Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch